

Số: 377/KH-UBND

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 30/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ban Bí thư về nâng cao năng suất lao động quốc gia gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả trong giai đoạn mới

Thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 30/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 29/6/2026 của Ban Bí thư về nâng cao năng suất lao động quốc gia gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là Kết luận số 62-KL/TW và Quyết định số 1685/QĐ-TTg), UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nội dung nêu trong Kết luận số 62-KL/TW và Quyết định số 1685/QĐ-TTg, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc nâng cao năng suất lao động quốc gia gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả trong giai đoạn mới.

Xác định nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, đề cao tính chủ động của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong việc nâng cao năng suất lao động và phát triển thị trường lao động, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao năng lực quốc gia trong giai đoạn phát triển mới.

2. Yêu cầu

Bám sát định hướng, chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 62-KL/TW và nội dung Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1685/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó, phân công nhiệm vụ gắn với chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường theo nguyên tắc “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền”, gắn với việc tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, kịp thời, hiệu quả

các nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả trong tình hình mới.

Xác định nâng cao năng suất lao động quốc gia gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả trong giai đoạn mới là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược, liên ngành, thường xuyên và lâu dài; được đặt trong tổng thể đổi mới mô hình phát triển, mô hình tăng trưởng của đất nước; dựa trên nền tảng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; kết hợp hài hòa giữa nâng cao năng suất lao động với tạo việc làm bền vững, nâng cao thu nhập và khả năng thích ứng của người lao động; giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa nhu cầu của thị trường lao động với đào tạo, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng; phát huy vai trò của Nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, người lao động và các tổ chức có liên quan; coi năng suất lao động là động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng hai con số trong giai đoạn phát triển mới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung quán triệt, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động về nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động.

2. Hoàn thiện thể chế phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả gắn với nâng cao năng suất lao động.

3. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tạo việc làm có năng suất lao động cao.

4. Nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường trong giai đoạn mới.

5. Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực tăng năng suất lao động.

6. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

7. Thúc đẩy phát triển việc làm bền vững, chú trọng bảo đảm an sinh xã hội.

8. Tập trung phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, linh hoạt, hiệu quả gắn với nâng cao năng suất lao động.

(Có Phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ các nguồn:

- Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm và theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Các khoản viện trợ, tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường chủ động bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của pháp luật. Việc bố trí và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép với nguồn lực của các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án và kế hoạch có liên quan theo quy định, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực, không trùng lặp về địa bàn, đối tượng thụ hưởng và nội dung hỗ trợ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao có văn bản triển khai thực hiện hoàn thành trong tháng 10 năm 2026.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; chủ động rà soát, lồng ghép nhiệm vụ với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền ban hành liên quan đến nâng cao năng suất lao động, phát triển thị trường lao động, phát triển nhân lực chất lượng cao và chuyển đổi số, bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm trước ngày 20 tháng 11 hoặc đột xuất khi có yêu cầu gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh.

3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tham mưu báo cáo của UBND tỉnh gửi về Bộ Nội vụ định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kết luận số 62-KL/TW và Kế hoạch này, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị, các cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, TTPVHCC, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (TTPL).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Nhân